

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 263/2022/HS-PT
Ngày 14-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quân Vương;

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;

Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Dung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Tấn Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 216/TLPT-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 191/2022/HS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1991 tại tỉnh Hải Dương; thường trú: phường C, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; tạm trú: phường D, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1966 và bà Đặng Thị U, sinh năm 1965; bị cáo có vợ tên Vũ Kim H, sinh năm 1987; và 02 con (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Trong vụ án còn có 01 bị hại và 02 đại diện hợp pháp của 01 bị hại; 01 bị đơn dân sự và 02 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T đã được cấp giấy phép lái xe hạng C, số giấy phép 750174010490, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 29/9/2020 có giá trị đến ngày 29/9/2025. Nguyễn Thanh T làm tài xế cho Công ty Cổ phần Nhất Phong V. Ngày 29/4/2021, T điều khiển xe ô tô tải biển số 43C-O vận

chuyển hàng đến Khu công nghiệp S thuộc thành phố E, tỉnh Bình Dương để giao hàng. Đến 14 giờ 50 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô tải biển số 43C-O lưu thông đến đường quốc lộ K, hướng từ ngã tư F, thành phố A về thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Khi T điều khiển xe ô tô đến đoạn đường giao nhau giữa đường quốc lộ K và đường M, tại thời điểm này đèn tín hiệu giao thông là đèn xanh theo chiều đi của xe ô tô T điều khiển. Lúc này, chị Nguyễn Thị X điều khiển xe mô tô biển số 66S1-Z cùng chiều, phía sau chở bà Nguyễn Thị Y, chị X đã vào giao lộ trước và đang từ từ chuyển hướng sang trái để đi vào đường M hướng về thị xã N, tỉnh Bình Dương. Do không quan sát giảm tốc độ khi vào giao lộ nên xe ô tô do T điều khiển đã đụng trực tiếp vào phía sau xe mô tô biển số 66A1-068.18 do chị X điều khiển. Hậu quả vụ tai nạn giao thông bà Nguyễn Thị Y bị tổn thương nặng và chết tại bệnh viện Đ, chị Nguyễn Thị X bị tổn thương nặng ở đầu chân động vai và cánh tay phải.

Hiện trường xảy ra tai nạn là tại giao lộ ngã tư đường Quốc lộ K – M, có đảo phân tuyến giao thông tại các góc ngã tư; đường trải thảm nhựa cứng, bằng phẳng, có đèn tín hiệu giao thông ba màu Xanh, Vàng, Đỏ hoạt động tại giao lộ. Đường M có dải phân cách bê tông trồng hoa phân chia hai phần đường, các phương tiện lưu thông hai chiều theo hướng từ cầu vượt M, thành phố A về hướng thị xã N, mỗi phần đường có 03 làn xe lưu thông gồm làn xe mô tô rộng 5,2m, làn xe ô tô tải rộng 4,00m, làn xe ô tô rộng 4,00m. Đường Quốc lộ K có chiều đi từ hướng thành phố Đ, thành phố Hồ Chí Minh về hướng thành phố B, tỉnh Đồng Nai, có 03 làn xe lưu thông được phân cách bằng vạch sơn trắng không liên tục gồm làn xe mô tô rộng 3,30m, làn hỗn hợp (xe ô tô, mô tô) rộng 3,50m, làn xe ô tô rộng 3,80m; có các biển báo giao thông gồm: Biển chỉ dẫn phương tiện lưu thông trên từng làn đường, Biển báo nguy hiểm nơi đường giao nhau cùng mức, Biển báo nguy hiểm nơi giao nhau có đèn tín hiệu giao thông, Biển báo hết hiệu lực khu đông dân cư.

- Vị trí tang vật, phương tiện, dấu vết: Hiện trường để lại các dấu vết, phương tiện khi khám nghiệm gồm:

+ Xe ô tô tải thùng biển số 43C-O, sau tai nạn, xe dừng lại tại khu vực phía trong giao lộ thuộc phần đường lưu thông trên tuyến Quốc lộ K, hướng đi từ ngã tư F, phường L về hướng thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Trục bánh xe trước bên trái cách vào mép lề chuẩn là 4,60m, cách vị trí điểm mốc (8) là 30,00m. Trục bánh xe trước bên phải cách điểm mốc (9) là 14,40m. Trục bánh sau cách mép lề chuẩn 9,10m, cách vị trí điểm mốc (16) là 13,80m.

+ Xe mô tô biển số 61S1-Q, sau tai nạn bị ngã đổ sang phải tại vị trí phía sau, bên trái xe ô tô tải biển số 43C-O, đầu xe mô tô hướng vào phía đuôi xe ô tô tải biển số 43C-O, đuôi xe hướng vào phía đảo phân tuyến (11) tại giao lộ. Trục bánh trước xe mô tô cách vào mép chuẩn 10,30m, cách trục bánh xe sau bên trái xe ô tô biển số 43C-O là 1,30m. Trục bánh sau cách lề chuẩn 10,90m, cách vị trí điểm mốc số (7) là 16,40m, cách đảo phân tuyến (11) tại giao lộ là 13,10m, cách vị trí DEP nạn nhân (5) là 1,30m.

+ Vết cày do xe mô tô biển số 66S1-Z, để lại trên mặt đường sau va chạm dài 10,10m, có dạng đường thẳng không liên tục theo hướng từ ngã tư F về thành phố B, chiều xéo từ phải qua trái theo chiều lưu thông của Quốc lộ K. Vị trí đầu vết cày cách vào mép lề chuẩn là 20,90m, cách vạch sơn dừng chờ đèn tín hiệu trên Quốc lộ K là 6,80m.

+ Vết máu nạn nhân để lại trên mặt đường sau tai nạn, có dạng chảy loang không rõ hình dạng, kích thước 05x0,3m tại vị trí phía dưới vị trí dừng của xe ô tô tải thùng 43C-O (phía dưới gầm xe), cách trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 43C-O là 1,40m.

+ Dẹp nạn nhân rơi tại hiện trường sau tai nạn, cách trục bánh sau xe mô tô biển số 66S1-Z là 1,20m, cách vào mép chuẩn là 1,40m.

+ Các mảnh vỡ từ xe mô tô biển số 66S1-Z để lại tại hiện trường sau tai nạn, vị trí đầu các mảnh vỡ cách vào mép chuẩn là 14,60m.

Các kết luận giám định:

- Kết luận giám định cơ học số 140/2021/GĐCH-PC09 ngày 24/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định:

1. Dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải thùng biển số 43C-O và xe mô tô biển số 66S1-Z là:

Dấu vết trượt xước sơn màu vàng, bám dính chất màu đen ở mặt trước cản trước và biển số gắn ở đầu xe ô tô tải thùng biển số 43C-O có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải phù hợp với dấu vết trượt xước bám dính chất màu vàng ở mặt sau, bên trái biển số, mặt sau bên trái khung kim loại bảo vệ đuôi xe (khung này gắn thêm), vỡ đèn soi biển số và bám dính vết trượt màu vàng xe mô tô biển số 66S1-Z, có chiều từ sau về trước.

Dấu vết trượt xước sơn màu vàng ở mặt dưới cản trước và gầm đầu xe ô tô tải thùng biển số 43C-O, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước bám dính chất màu vàng ở mặt trái đèn rẽ trái phía sau, cản khởi động (giò đạp máy), thanh gạt chống đứng xe mô tô biển số 66S1-Z có chiều từ sau về trước, từ dưới lên trên.

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa hai xe: Mặt trước đầu xe ô tô tải thùng va chạm vào mặt trái đuôi xe mô tô theo hướng từ sau về trước, từ trái qua phải của xe mô tô (như Mục 1 nêu trên), làm xe mô tô ngã sang phải và chạm với mặt đường, tạo ra dấu vết trên các phương tiện.

3. Căn cứ vào dấu vết va chạm giữa hai phương tiện và các dấu vết ở hiện trường vụ tai nạn giao thông trên thì dấu vết va chạm giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường là tại vị trí phía trước đầu vết cày ký hiệu số (3) trên Sơ đồ hiện trường (Vết cày của xe mô tô biển số 66S1-Z ngã đổ trượt trên mặt đường) thuộc phần đường bên phải (Quốc lộ K) theo hướng chuyển động của xe ô tô tải. Không xác định được làn đường.

- Kết luận giám định số 15/KLGD-PC09 ngày 21/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương đối với hệ thống thắng, hệ thống lái xe ô

tô tải thùng biển số 43C-O xác định: Hệ thống thắng và hệ thống lái xe ô tô tải thùng biển số 43C-O có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

- Kết luận giám định số 4070/C09B ngày 23/11/2021 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an về giám định tốc độ xe mô tô biển số 66S1-Z từ hình ảnh Camera thu được trong vụ tai nạn thể hiện “không đủ cơ sở để giám định tốc độ xe mô tô biển số 66S1-Z trong vụ tai nạn giao thông tại thời điểm xảy ra va chạm với xe ô tô tải biển số 43C-O”.

- Kết quả xét nghiệm tại Trung tâm y tế thành phố A, tỉnh Bình Dương xác định Nguyễn Thanh T không sử dụng chất kích thích.

Căn cứ kết luận giám định pháp y tử thi số 426/PC09-GDPY ngày 03/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định tử thi Nguyễn Thị Y có các dấu hiệu chính qua giám định gồm “nhiều vết sây sát da, bầm tụ máu bên ngoài; gãy xương đùi trái; gãy xương ức, gãy nhiều xương sườn, dập rải rác hai phổi, vỡ lách; khoang màng phổi và ổ bụng chứa khoảng 2.500ml máu” nguyên nhân chết nạn nhân là do “Đa chấn thương”.

Căn cứ kết luận giám định pháp y về thương tích số 0915/TgT/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đồng Nai ngày 17/12/2021 đối với thương tích của Nguyễn Thị X chấn thương đầu, vai và cánh tay phải không để lại dấu vết, không ảnh hưởng chức năng và không để lại di chứng của nạn nhân Nguyễn Thị X.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố A đã tiến hành điều tra, xác minh, làm rõ nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do Nguyễn Thanh T điều khiển xe ô tô biển số 43C-O khi vào giao lộ không giảm tốc độ, không chú ý quan sát đã vi phạm vào khoản 1 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ, lỗi gây tai nạn giao thông.

Chị Nguyễn Thị X điều khiển xe mô tô biển số 66S1-Z không có giấy phép lái xe là lỗi hành chính, Đội cảnh sát giao thông Công an thành phố A xử phạt vi phạm hành chính.

Về trách nhiệm dân sự:

- Tại cơ quan điều tra, đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị đơn dân sự bồi thường tiền chữa trị, chăm sóc tại bệnh viện Đ 40.000.000 đồng (không có hóa đơn chứng từ); tiền tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng/02 người con là 298.000.000 đồng; chi phí mai táng 94.000.000 đồng (có hóa đơn, hợp đồng); chi phí đi lại ăn uống 50.000.000 đồng (không có hóa đơn chứng từ). Tổng số tiền 482.000.000 đồng. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại xác định chỉ yêu cầu bồi thường khoản tiền chi phí mai táng phí là 71.000.000 đồng và tổn thất tinh thần là 298.000.000 đồng, tổng cộng là 369.000.000 đồng.

- Chị Nguyễn Thị X yêu cầu bồi thường chi phí điều trị tại bệnh viện, ngày công lao động, sửa chữa xe với số tiền 15.500.000 đồng (không có hóa đơn chứng từ). Tại phiên tòa, chị X xác định yêu cầu bị đơn dân sự bồi thường chi

phí điều trị có hóa đơn chứng từ là 804.600 đồng, ngày công lao động 30 ngày x 320.000 đồng = 9.600.000 đồng, tổng là 10.404.600 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và bị đơn dân sự không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định kể trên.

Tại Cáo trạng số 122/CT-VKS ngày 06 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 191/2022/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 06/7/2022, bị cáo Nguyễn Thanh T nộp đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Xác định tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Thanh T là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo. Xét thấy bị cáo kháng cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ gì mới. Tòa án cấp sơ thẩm khi xét xử đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Nguyễn Thanh T nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 16 giờ 50 phút ngày 29/4/2021, tại đường Quốc lộ K giao nhau với đường M, khu phố F, phường Bình An, thành phố A, bị cáo Nguyễn Thanh T điều khiển xe ô tô tải biển số 43C-O không giảm tốc độ khi vào giao lộ, không chú ý quan sát để xe ô tô đụng vào phía sau xe mô tô biển số 66S1-Z do chị Nguyễn Thị X điều khiển gây tai nạn. Hậu quả bà Nguyễn Thị Y ngồi phía sau xe mô tô tử vong. Hành vi của bị cáo vi phạm vào khoản 1 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo tội danh, khung hình phạt và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Nguyễn Thanh T kháng cáo xin hưởng án treo, xét thấy: Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự, tuy nhiên hiện nay tình hình vi phạm trật tự giao thông dẫn đến tai nạn phức tạp làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do vậy, cần phải xử bị cáo hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi vi phạm và hậu quả mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, chấp hành nghiêm pháp luật khi tham gia giao thông và cũng nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[4] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 191/2022/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương về hình phạt.

1.1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1.2. Về áp dụng điều luật và hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố A (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố A;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố A ;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố A;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (2);
- Tổ Hành chính tư pháp (2);
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, PTMD, 14.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Quân Vương